

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3696 /VPCP-V.III
V/v xử lý một số kiến nghị
của tỉnh Bắc Ninh.

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2014

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ...C..... Ngày: 28/5.....

Kính gửi:

- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư,
Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
Lao động - Thương binh và Xã hội,
Giao thông vận tải, Công Thương,
Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng,
Khoa học và Công nghệ, Tài chính,
Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh tại văn bản số 18/UBND-KTTH ngày 02 tháng 4 năm 2014, ý kiến của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư (văn bản số 2335/BKHĐT-KTĐPLT ngày 18 tháng 4 năm 2014), Tài chính (văn bản số 5126/BTC-NSNN ngày 21 tháng 4 năm 2014), Giao thông vận tải (văn bản số 4424/BGTVT-KHĐT ngày 21 tháng 4 năm 2014), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (văn bản số 1292/BNN-KH ngày 21 tháng 4 năm 2014), Công Thương (văn bản số 3266/BCT-CNĐP ngày 21 tháng 4 năm 2014), Khoa học và Công nghệ (văn bản số 1381 ngày 21 tháng 4 năm 2014), Xây dựng (văn bản số 764/BCT-CNĐP ngày 23 tháng 4 năm 2014), Tài nguyên và Môi trường (văn bản số 1681/BTNMT-KH ngày 09 tháng 5 năm 2014), Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải có ý kiến như sau:

1. Về cơ chế, chính sách điều phối, liên kết phát triển vùng; khắc phục tình trạng cạnh tranh không lành mạnh giữa các địa phương trong việc thu hút vốn đầu tư: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, nghiên cứu tiếp thu ý kiến đề xuất của Tỉnh trong quá trình xây dựng Quy chế phối hợp, điều phối giữa các địa phương trong vùng kinh tế trọng điểm và giữa các vùng kinh tế trọng điểm, tổ chức thực hiện Quy hoạch vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trình Thủ tướng Chính phủ.

2. Về triển khai các công trình do Trung ương đầu tư trên địa bàn Tỉnh:

- Tuyến đường sắt Yên Viên - Hạ Long; Quốc lộ 1 (Hà Nội - Lạng Sơn, đoạn Bắc Giang đi Lạng Sơn): Bộ Giao thông vận tải đẩy nhanh tiến độ triển khai Tiểu dự án đường sắt Yên Viên - Hạ Long thuộc Dự án đường sắt Yên Viên - Phả Lại - Hạ Long - Cái Lân theo đúng Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển dịch vụ vận tải đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Về bổ sung dự án đường sắt cao tốc Hà Nội - Bắc Ninh vào quy hoạch vùng Thủ đô để từng bước triển khai thực hiện: Tỉnh làm việc với Bộ Giao thông vận tải, nghiên cứu khả năng việc bổ sung tuyến đường sắt đô thị kết nối tỉnh Bắc Ninh và thành phố Hà Nội vào Quy hoạch vùng Thủ đô Hà Nội và Quy hoạch giao thông vận tải đường sắt Việt Nam, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Về chuyển đổi hình thức đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp quốc lộ 38 (Bắc Ninh - Hải Dương): Đối với phần khối lượng còn lại của dự án, Tỉnh làm việc với Bộ Giao thông vận tải để rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư, khả năng cân đối nguồn lực, đề xuất phương án thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

- Quốc lộ 18 (đoạn Bắc Ninh đi Hải Dương, Quảng Ninh): Bộ Giao thông vận tải khẩn trương triển khai thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 2182/TTg-KTN ngày 10 tháng 12 năm 2013; khởi công dự án Cải tạo, nâng cấp, mở rộng quốc lộ 18 đoạn Bắc Ninh - Uông Bí trong Quý II năm 2014 theo đúng tiến độ.

3. Về hỗ trợ vốn dự án cầu vượt sông Đuống nối tỉnh lộ 282 với quốc lộ 18: Tỉnh chủ động bố trí nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Bộ Giao thông vận tải xem xét đề nghị của Tỉnh về việc nâng cấp tỉnh lộ 282 và tỉnh lộ 181 thành quốc lộ khi cầu vượt sông Đuống hoàn thành.

4. Về xây dựng đề án nâng cao năng lực cạnh tranh để Bắc Ninh trở thành trung tâm phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ với sự liên kết của các tập đoàn công nghệ cao và hình thành trung tâm nghiên cứu phát triển: Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức xây dựng và phê duyệt Đề án theo thẩm quyền.

5. Về hỗ trợ đầu tư các di tích: Tỉnh rà soát, có phương án tổng thể, phân kỳ đầu tư phù hợp, ưu tiên đầu tư các hạng mục công trình cần thiết, cấp bách; trên cơ sở đó lập, phê duyệt dự án theo thẩm quyền. Trường hợp cần hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, Tỉnh thực hiện thẩm định vốn theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Về hỗ trợ đầu tư ứng phó biến đổi khí hậu, nước biển dâng và xử lý ô nhiễm môi trường sông Đuống và sông Cầu: Trước mắt, Tỉnh chủ động bố trí vốn cho các dự án trên từ nguồn ngân sách địa phương và huy động nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện. Đồng thời chủ động phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường đề xuất việc hỗ trợ đối với từng dự án cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Đối với những vướng mắc khi thực hiện Nghị định số 42/2012/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất lúa; xử lý diện

tích đất xen kẹt: Các Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu tiếp thu ý kiến của Tỉnh trong quá trình xây dựng các Nghị định chi tiết thi hành Luật đất đai 2013.

8. Về một số quy định trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) quy định khoảng cách an toàn về môi trường; đối tượng nộp phí bảo vệ môi trường đối với khu xử lý chất thải rắn chưa thống nhất:

- Giao Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ xem xét cụ thể về quy định khoảng cách an toàn về môi trường đối với khu xử lý chất thải rắn.

- Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu tiếp thu đề nghị của Tỉnh trong quá trình sửa đổi Nghị định số 174/2007/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với chất thải rắn.

9. Về chính sách đối với các doanh nghiệp khi hết thời gian ưu đãi; hỗ trợ đầu tư công trình phúc lợi công cộng; quy hoạch phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển và đẩy nhanh lộ trình nâng lương tối thiểu cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp tập trung:

- Đối với doanh nghiệp khi hết thời hạn ưu đãi: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tiếp thu kiến nghị của Tỉnh để xem xét trong quá trình đề xuất sửa đổi Luật Đầu tư;

- Việc đầu tư công trình phúc lợi công cộng tại các khu công nghiệp: Tỉnh rà soát từng dự án cụ thể, chủ động bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện; trường hợp cần hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, Tỉnh thực hiện theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì nghiên cứu giải quyết các đề nghị của Tỉnh liên quan đến phát triển nguồn nhân lực và xác định mức lương tối thiểu cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp.

10. Về hỗ trợ vốn đầu tư nâng cấp đê tả, đê hữu sông Đuống, kè đê hữu sông Cà Lồ và công trình thủy lợi, trạm bơm trên địa bàn Tỉnh:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, cân đối bố trí vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

- Đối với các dự án thủy lợi, trạm bơm: Tỉnh rà soát, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên để tập trung đầu tư các công trình xung yếu, cấp bách, đảm bảo an toàn đê điều và khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, đề xuất việc hỗ trợ cho Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Tỉnh ủy, HĐND tỉnh Bắc Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý PTTg, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, KTN, KGVX, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, V.III (3). 40

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Hữu Vũ